

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN CÔNG BỐ SẢN PHẨM
Số: 01/2021/CB-ST

I. Thông tin về tổ chức, cá nhân công bố sản phẩm

Tên tổ chức, cá nhân: CÔNG TY CỔ PHẦN SÓNG THẦN HÀ NỘI

Địa chỉ: Số 26/26 Vương Thừa Vũ, P. Khương Trung, Q. Thanh Xuân, TP Hà Nội

Điện thoại: 02435683810 Fax:

E-mail: lienanth@magicwave.com.vn

Mã số doanh nghiệp: 0106573709

Số Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP:

Ngày cấp/Nơi cấp:

(đối với cơ sở thuộc đối tượng phải cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm theo quy định)

II. Thông tin về sản phẩm

1. Tên sản phẩm: Sản phẩm dinh dưỡng công thức cho trẻ từ 0 đến 12 tháng tuổi: Meiji 0-1 year old INFANT FORMULA

2. Thành phần: Lactose, Chất béo tổng hợp (mỡ heo, dầu đậu nành, dầu dừa, dầu cá tinh luyện, Axit Arachidonic, Cholesterol), Đạm whey cô đặc, Canxi Caseinat, Đạm whey khử khoáng cô đặc, Fructooligosaccharides, Bột buttermilk, Dextrin, Bột sữa tách kem, Canxi photphat, Magiê clorua, Canxi cacbonat, Kali clorua, Kali cacbonat, Vitamin C, Inositol, Natri clorua, Taurine, Ferric pyrophosphat, Canxi clorua, Vitamin E, Kẽm sunfat, Disodium 5' - cytidylate, Canxi pantotenat, Disodium 5' -uridylate, Nicotinamid, L-Carnitine, Disodium 5' - inosinate, Disodium 5'-guanylate, 5'-Adenylic acid, Đồng sunfat, Vitamin A, Vitamin B1, Vitamin B2, Vitamin B6, β -Carôten, Axit folic, Mangan sunfat, Kali iotua, Vitamin K1, Biotin, Vitamin D3, Natri sêlênit, Vitamin B12.

3. Thời hạn sử dụng sản phẩm: 24 tháng kể từ ngày sản xuất; Ngày sản xuất và hạn sử dụng in trên bao bì sản phẩm.

4. Quy cách đóng gói và chất liệu bao bì:

800 g/hộp, đóng trong hộp thiếc chuyên dùng, đảm bảo yêu cầu vệ sinh theo quy định của Bộ Y Tế.

5. Tên và địa chỉ cơ sở sản xuất sản phẩm: Nhà sản xuất: Meiji Co., Ltd.

Địa chỉ: 2-2-1, Kyobashi, Chuo-ku, Tokyo, Nhật Bản.

Cơ sở sản xuất: MEIJI CO., LTD. SAITAMA PLANT

Địa chỉ: 1-5, Minamisakae, Kasukabe city, Saitama, Nhật Bản.

III. Mẫu nhãn sản phẩm (*đính kèm mẫu nhãn sản phẩm hoặc mẫu nhãn sản phẩm dự kiến*)

IV. Yêu cầu về an toàn thực phẩm

Tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh thực phẩm đạt yêu cầu an toàn thực phẩm theo:

- Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia số:

QCVN 11-1:2012/BYT: Quy chuẩn quốc gia đối với sản phẩm dinh dưỡng công thức cho trẻ đến 12 tháng tuổi

Chúng tôi xin cam kết thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm và hoàn toàn chịu trách nhiệm về tính pháp lý của hồ sơ công bố và chất lượng, an toàn thực phẩm đối với sản phẩm đã công bố và chỉ đưa sản phẩm vào sản xuất, kinh doanh khi đã được cấp Giấy tiếp nhận đăng ký bản công bố sản phẩm./.

Hà Nội, ngày... tháng... năm 20..
ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC, CÁ NHÂN

Đỗ Công Luận



DỰ THẢO NỘI DUNG GHI NHÃN PHỤ SẢN PHẨM

Tên sản phẩm: Sản phẩm dinh dưỡng công thức cho trẻ từ 0 đến 12 tháng tuổi:

Meiji 0-1 year old INFANT FORMULA

1. Thành phần: Lactose, Chất béo tổng hợp (mỡ heo, dầu đậu nành, dầu dừa, dầu cá tinh luyện, Axit Arachidonic, Cholesterol), Đạm whey cô đặc, Canxi Caseinat, Đạm whey khử khoáng cô đặc, Fructooligosaccharides, Bột buttermilk, Dextrin, Bột sữa tách kem, Canxi photphat, Magiê clorua, Canxi cacbonat, Kali clorua, Kali cacbonat, Vitamin C, Inositol, Natri clorua, Taurine, Ferric pyrophotphat, Canxi clorua, Vitamin E, Kẽm sunfat, Disodium 5' -cytidylate, Canxi pantotenat, Disodium 5' -uridylate, Nicotinamid, L-Carnitine, Disodium 5' -inosinate, Disodium 5'-guanylate, 5'-Adenylic acid, Đồng sunfat, Vitamin A, Vitamin B1, Vitamin B2, Vitamin B6, β -Carôten, Axit folic, Mangan sunfat, Kali iotua, Vitamin K1, Biotin, Vitamin D3, Natri sêlênit, Vitamin B12.

2. Khối lượng tịnh: 800 g/hộp

3. Hướng dẫn sử dụng:

CHÚ Ý: Sữa mẹ là thức ăn tốt nhất cho sức khỏe và sự phát triển toàn diện của trẻ nhỏ. Các yếu tố chống nhiễm khuẩn, đặc biệt là kháng thể chỉ có trong sữa mẹ có tác dụng giúp trẻ phòng, chống bệnh tiêu chảy, nhiễm khuẩn đường hô hấp và một số bệnh nhiễm khuẩn khác.

Chỉ sử dụng sản phẩm này theo sự chỉ dẫn của bác sĩ. Pha chế theo đúng hướng dẫn. Cho trẻ ăn bằng cốc, thìa hợp vệ sinh.

Những điểm cần chú ý: Phải làm theo hướng dẫn pha một cách cẩn thận và chính xác. Pha không đúng có thể gây hại cho sức khỏe của trẻ. Mỗi khi cho trẻ bú, chỉ pha một lượng vừa đủ cho một lần dùng và cố gắng sử dụng hết càng sớm càng tốt sau khi pha. Lượng còn dư phải đổ bỏ, không dùng lại. Không được dùng lò vi ba để pha hoặc hâm lại.

Công dụng: Bổ sung dinh dưỡng và vi chất dinh dưỡng cần thiết cho sự phát triển của trẻ

4. Hướng dẫn pha:

4.1 Bảng gợi ý lượng chuẩn:



Bảng gợi ý lượng chuẩn				
Trẻ sơ sinh		Lượng pha trong 1 lần	Số lần trong 1 ngày	
Tháng tuổi	Thể trọng (kg)	Lượng pha (số muỗng gạt)	Bú	Ăn dặm
0 - 1/2	3,0	80ml (4)	7	-
1/2 - 1	3,8	80ml (4) – 120ml (6)	7	-
1 – 3	5,3	120ml (6) – 160ml (8)	6	-
3 – 5	6,8	200ml (10)	5	-
5 – 7	7,7	200ml (10)	5	1
7 – 9	8,3	200ml (10)	5	2
9 – 12	8,8	200ml (10)	5	3

Sử dụng muỗng chuyên dụng có trong hộp để đo lường chính xác lượng cần thiết. 1 muỗng chuyên dụng gạt ngang (khoảng 2,7g) pha được 20ml.

Tham khảo Bảng để điều chỉnh số lần và lượng cho trẻ bú khi cần thiết.

4.2 Hướng dẫn pha:

- Rửa tay thật kỹ trước khi pha. Đảm bảo dụng cụ pha phải được vệ sinh sạch sẽ và được tiệt trùng bằng nước nóng đun sôi.

- Dùng muỗng trong hộp để đo lường chính xác lượng cần thiết, sau đó cho vào bình pha đã được tiệt trùng và khô.

- Rót nước sôi đã để nguội (từ 70 độ C trở lên) vào bình pha khoảng 2/3 lượng pha đã hướng dẫn trên nhãn, chú ý cẩn thận để tránh bị bỏng. Đậy nắp bình lại, lắc nhẹ (xoay tròn) cho đến khi tan hoàn toàn.

- Thêm nước nóng vừa đủ lượng nước chỉ định. Đậy nắp bình lại, lắc nhẹ, tráng qua nước lạnh, để làm nguội bớt. Khi cho trẻ bú, hãy đảm bảo là nhiệt độ gần bằng nhiệt độ cơ thể (37 độ C).

5. Bảng thành phần dinh dưỡng: Ghi trên nhãn chính sản phẩm

6. Hướng dẫn Bảo quản: Để giữ sản phẩm luôn sạch và tươi, hãy đậy nắp thật chặt và bảo quản ở nơi sạch sẽ, khô ráo, thoáng mát ngay cả trước và sau khi mở hộp. Không được bỏ vào tủ lạnh. Sau khi mở hộp, cố gắng sử dụng hết càng sớm càng tốt (trong vòng 1 tháng). Muỗng đo sau khi sử dụng hãy bảo quản thật vệ sinh. Vui lòng không bỏ vào trong hộp.

7. Ngày sản xuất (MFG) và Ngày hết hạn (EXP): được ghi dưới đáy hộp.

8. Xuất xứ và thương nhân chịu trách nhiệm về sản phẩm

Sản xuất tại Nhật Bản

Nhà sản xuất: Meiji Co., Ltd.

Địa chỉ: 2-2-1, Kyobashi, Chuo-ku, Tokyo, Nhật Bản.

Nhà nhập khẩu và phân phối chính thức: CÔNG TY CỔ PHẦN SÓNG THẦN HÀ

NỘI

Địa chỉ: số 26/26 Vương Thừa Vũ, Quận Thanh Xuân, Thành Phố Hà Nội, Việt

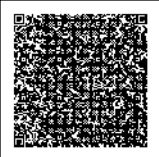
Nam

Điện thoại: 024.35683810

Hotline: 18006026

9. Số ĐKSP:





SỞ Y TẾ HÀ NỘI
CHI CỤC ATVSTP THỰC PHẨM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 08 tháng 02 năm 2021

GIẤY TIẾP NHẬN ĐĂNG KÝ BẢN CÔNG BỐ SẢN PHẨM
Số: 9472/2021/ĐKSP

Chi cục ATVSTP Hà Nội xác nhận đã nhận Bản công bố sản phẩm của:

Tên tổ chức, cá nhân: CÔNG TY CỔ PHẦN SÓNG THẦN HÀ NỘI

Địa chỉ: Số 26/26 Vương Thừa Vũ, P. Khương Trung, Q. Thanh Xuân, TP Hà Nội

Điện thoại: 02435683810

Fax:

Email: lienanth@magicwave.com.vn

Cho sản phẩm: Sản phẩm dinh dưỡng công thức cho trẻ từ 0 đến 12 tháng tuổi: Meiji 0-1 year old INFANT FORMULA

Sản phẩm trên do Meiji Co., Ltd; Địa chỉ: 2-2-1, Kyobashi, Chuo-ku, Tokyo, Nhật Bản sản xuất, phù hợp quy chuẩn kỹ thuật QCVN 11-1:2012/BYT: Quy chuẩn quốc gia đối với sản phẩm dinh dưỡng công thức cho trẻ đến 12 tháng tuổi.

Doanh nghiệp phải hoàn toàn chịu trách nhiệm về tính phù hợp của sản phẩm đã công bố./.

Nơi nhận:

- Tổ chức, cá nhân;
- Lưu trữ.

CHI CỤC TRƯỞNG

Trần Ngọc Tụ



CHAN NAM TSS

CÔNG TY CP DV KHOA HỌC CÔNG NGHỆ CHẨN NAM

VP: 80-82-84 Thống Long, P. 4, Q. Tân Bình, Tp. HCM

PNM & TN: 156/29.31 Tô Hiến Thành, P.15, Quận 10, Tp. HCM

Điện thoại: 028.39911131 - 028.39911132 - Hotline: 0901372755

Email: info@channam.com.vn - Website: www.channam.com.vn



VILAS 677

Số: 20120033/KQ

KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

Mã số: 20110837/2011393

Trang 1/4

Tên khách hàng: **CÔNG TY CỔ PHẦN SÓNG THẦN HÀ NỘI**

Địa chỉ: Số 26/26 Vương Thừa Vũ, Phường Khương Trung, Quận Thanh Xuân,
Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Ngày nhận mẫu: 25/11/2020

Thời gian thử nghiệm: 25/11-04/12/2020

Ngày trả kết quả: 08/12/2020

Tên mẫu: Sản phẩm dinh dưỡng công thức cho trẻ từ 0 đến 12 tháng tuổi:

Meiji 0-1 year old INFANT FORMULA

Số lượng: 01 mẫu

Tình trạng mẫu: Mẫu dạng bột, đựng trong lon kín

Kết quả: Xem trang 2,3,4/4

Phụ trách PTN

Trần Thụy Thanh Thảo



TỔNG GIÁM ĐỐC

Lê Quốc Việt

1. Kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu thử / This testing result is only valid on tested sample
 2. Thông tin mẫu do khách hàng cung cấp / Sample information was provided by the customer
 3. (*) Chỉ tiêu được VILAS công nhận / Item was accredited by VILAS
 4. (i) Chỉ tiêu được Cục An Toàn Thực Phẩm (Bộ Y Tế) chỉ định / Item was assigned by Vietnam Food Administration (Ministry of Health)
- KPH: Không phát hiện / ND: Not detected, LOD: Giới hạn phát hiện / Limit of detection.

KẾT QUẢ

ĐƠN

PHƯƠNG PHÁP
THỬ

STT

CHỈ TIÊU

100g

100mL

100kcal

VỊ

01

Năng lượng

491

66,2

-

kcal

Được tính từ protein,
carbohydrat và béo

02

Hàm lượng Protein
(Nx6,25) (*) (i)

9,85

1,33

2,01

g

H32 (TK.FAO, 14/7,
1986)

03

Hàm lượng chất béo
tổng số (*) (i)

25,9

3,50

5,28

g

TCVN 6688-1:2007

04

Carbohydrat

54,5

7,36

11,1

g

TCVN 4594:1998

05

Vitamin A (*)

634

85,6

129

µg

TCVN 7081-2 : 2010

06

Vitamin D (D3)

7,8

1,1

1,6

µg

AOAC 2016
(2011.11)

07

Vitamin E (*)

10,2

1,4

2,1

mg

TCVN 8176:2018

08

Vitamin C

72,3

9,8

14,7

mg

TCVN 8977 : 2011

09

Vitamin B1 (Thiamin)

770

104

157

µg

TCVN 5164:2008

10

Vitamin B2
(Riboflavin)

800

108

163

µg

TCVN 8975:2018

11

Niacin

3130

423

638

µg

EN 15652 - 2009

12

Vitamin B6

302

40,8

61,6

µg

EN 14164-2008

13

Acid folic

118

15,9

24,1

µg

TK. AOAC 992.05

14

Acid pantothenic

4780

645

975

µg

TK. AOAC 2012.16

15

Vitamin B12

2,14

0,29

0,42

µg

QTTN/KT3 160:2017

16

Vitamin K1

21

2,8

4,3

µg

TCVN 8974 : 2011

17

Vitamin H (Biotin)

12

1,6

2,5

µg

EN 15607 - 2009

18

Natri (Na)

192

25,9

39,1

mg

AOAC 969.23

19

Kali (K)

484

65,3

98,7

mg

AOAC 969.23

20

Clorid

250

33,8

51,0

mg

TK.AOAC 937.09

Mã số: 20110837/2011393

Trang 3/4

CÔNG TY
CỔ PHẦN
THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ KHOA HỌC
CÔNG NGHỆ
CHÂN NAM

STT	CHỈ TIÊU	KẾT QUẢ			ĐƠN VỊ	PHƯƠNG PHÁP THỬ
		100g	100mL ^(a)	100kcal		
21	Calci (Ca) (*)	413	55,8	84,3	mg	TCVN 6269 : 2008
22	Phospho (P) (*)	216	29,1	44,0	mg	TCVN 9516 : 2012
23	Tỷ lệ Calci/ Phospho	1,92			-	TCVN 6269 : 2008 & TCVN 9516 : 2012
24	Magnesi (Mg) (*)	37,8	5,1	7,7	mg	TCVN 6269 : 2008
25	Sắt (Fe) (*)	7,53	1,0	1,5	mg	AOAC 999.11
26	Kẽm (Zn) (*)	2,72	0,37	0,55	mg	AOAC 999.11
27	Đồng (Cu) (*)	373	50,4	76,0	µg	AOAC 999.11
28	Mangan (Mn)	75	10,1	15,3	µg	AOAC 999.11
29	Selen	10	1,4	2,0	µg	TK. AOAC 2015.06
30	Iod	96,0	13,0	19,6	µg	TK. AOAC 2016 (2012.15)
31	Taurin	28,9	3,9	5,9	mg	AOAC 2016 (997.05)
32	Myo - Inositol	96,2	13,0	19,6	mg	QTTN/KT3 096:2017
33	L-carnitin	13,5	1,8	2,8	mg	AOAC 2016 (2014.04)
34	Choline	51,5	7,0	10,5	mg	AOAC 2016 (2014.04)
35	Docosahexaenoic Acid (DHA)	95,6	12,9	19,5	mg	TK AOAC 2016 (996.06)
36	Arachidonic Acid (ARA)	111	15,0	22,6	mg	TK AOAC 2016 (996.06)
37	Alpha-Linoleic Acid	386	52,1	78,7	mg	TK AOAC 2016 (996.06)
38	Linoleic Acid	4570	617	932	mg	TK AOAC 2016 (996.06)
39	Tỷ lệ Linoleic Acid / Alpha-Linoleic Acid	12:1			-	TK AOAC 2016 (996.06)
40	Chì (Pb) (*) (i)	Không phát hiện (LOD=0,01)			mg/kg	AOAC 999.11

STT	CHỈ TIÊU	KẾT QUẢ	ĐƠN VỊ	PHƯƠNG PHÁP THỬ
41	Cadimi (Cd) (*) (i)	Không phát hiện (LOD=0,01)	mg/kg	AOAC 999.11
42	Arsen (As)	Không phát hiện (LOD=0,01)	mg/kg	AOAC 986.15
43	Thủy ngân (Hg)	Không phát hiện (LOD=0,01)	mg/kg	AOAC 974.14
44	Thiếc (Sn)	Không phát hiện (LOD=0,05)	mg/kg	TK.AOAC 999.11
45	Aflatoxin M1	Không phát hiện (LOD=0,02)	µg/kg	TK.AOAC 2000.08
46	Melamin	Không phát hiện (LOD=1,0)	mg/kg	TK. LIB 4423
47	Ochratoxin A	Không phát hiện (LOD=0,5)	µg/kg	TCVN 9724:2013
48	Deoxynivalenol	Không phát hiện (LOD=100)	µg/kg	TCVN 10929:2015
49	Zearalenone	Không phát hiện (LOD=10)	µg/kg	TCVN 10640:2014
50	Patulin	Không phát hiện (LOD=10)	µg/kg	TCVN 9523:2012
51	Fumonisin tổng số (B1,B2)	Không phát hiện (LOD=100)	µg/kg	TCVN 9711:2013
52	<i>Enterobacteriaceae</i>	Không phát hiện	/10g	TCVN 5518 – 1 :2007
53	<i>Salmonella</i> (*)	Không phát hiện	/25g	TCVN 10780-1 : 2017 (ISO 6579-1 : 2017)
54	<i>Enterobacter sakazakii</i> (*)	Âm tính	/10g	VS27:2019 (TK.TCVN 7850 : 2008)
55	<i>Bacillus cereus</i> giả định (*) (i)	Không phát hiện	CFU/g	TCVN 4992 : 2005 (ISO 7932:2004)

Ghi chú:

(a) Kết quả tính /100mL được tính dựa trên công thức pha: 2,7g sản phẩm + nước pha thành 20mL do khách hàng cung cấp
 Chỉ tiêu số 12-17,29-39 được thực hiện bởi nhà thầu phụ

Số: 2304-01/2021/TB

Hà Nội, ngày 23 tháng 04 năm 2021



THÔNG BÁO THAY ĐỔI NHÀ NHẬP KHẨU

Kính gửi: CHI CỤC AN TOÀN VỆ SINH THỰC PHẨM HÀ NỘI

Công ty: CÔNG TY CỔ PHẦN SÓNG THẦN HÀ NỘI

Địa chỉ: số 26/26 Vương Thừa Vũ, Phường Khương Trung, Quận Thanh Xuân, TP Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 024 35683810

Xin gửi lời chào trân trọng tới Quý Chi Cục và xin trình bày một việc như sau:

Công ty chúng tôi đã đăng ký bản công bố cho 02 sản phẩm và được Quý Chi Cục cấp giấy tiếp nhận đăng ký bản công bố sản phẩm với thông tin như sau:

STT	Tên sản phẩm	Số giấy tiếp nhận đăng ký bản công bố sản phẩm	Ngày cấp
1	Sản phẩm dinh dưỡng công thức cho trẻ từ 0 đến 12 tháng tuổi: Meiji 0-1 year old INFANT FORMULA EZcube	9476/2021/ĐKSP	08/02/2021
2	Sản phẩm dinh dưỡng công thức cho trẻ từ 0 đến 12 tháng tuổi: Meiji 0-1 year old INFANT FORMULA	9472/2021/ĐKSP	08/02/2021

Với các lô hàng nhập khẩu sau ngày 25/04/2021, thông tin nhà nhập khẩu và nhà phân phối chính thức sản phẩm theo các giấy tiếp nhận đăng ký bản công bố sản phẩm nêu trên thay đổi như sau:

Nhà nhập khẩu: Công ty TNHH Meiji Food Việt Nam

Địa chỉ: Phòng 9A, tầng 10, tòa nhà TNR, số 54A Nguyễn Chí Thanh, Q. Đống Đa, TP. Hà Nội

Nhà phân phối chính thức: Công ty Cổ Phần Sóng Thần Hà Nội

Địa chỉ: Số 26/26 Vương Thừa Vũ, Q. Thanh Xuân, TP. Hà Nội

Công ty chúng tôi xin giữ nguyên các thông tin khác của sản phẩm như đã đăng ký tại Quý Chi Cục.

Công ty chúng tôi cam kết chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác và trung thực của nội dung thông báo này.

Xin chân thành cảm ơn!

Nơi nhận:

- Như K/g;
- Lưu: VT.



GIÁM ĐỐC
Đỗ Công Luận

Số: 2204-01/2021/TB

Hà Nội, ngày 22 tháng 04 năm 2021

THÔNG BÁO THAY ĐỔI NHÀ NHẬP KHẨU

Kính gửi: CHI CỤC AN TOÀN VỆ SINH THỰC PHẨM HÀ NỘI

Công ty: CÔNG TY CỔ PHẦN SÓNG THẦN HÀ NỘI

Địa chỉ: số 26/26 Vương Thừa Vũ, Phường Khương Trung, Quận Thanh Xuân,
TP Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 024 35683810

Xin gửi lời chào trân trọng tới Quý Chi Cục và xin trình bày một việc như sau:

Công ty chúng tôi đã đăng ký bản công bố cho 05 sản phẩm và được Quý Chi
Cục cấp giấy tiếp nhận đăng ký bản công bố sản phẩm với thông tin như sau:

STT	Tên sản phẩm	Số giấy tiếp nhận đăng ký bản công bố sản phẩm	Ngày cấp
1	Thực phẩm bổ sung: dành cho bà mẹ mang thai và cho con bú: Meiji Mama Milk	82/2018/ĐKSP	24/04/2018
2	Sản phẩm dinh dưỡng công thức cho trẻ từ 0 đến 12 tháng tuổi: Meiji 0-1 year old INFANT FORMULA EZcube	971/2019/YTCCHN-ĐKSP	08/07/2019
3	Sản phẩm dinh dưỡng công thức cho trẻ từ 0 đến 12 tháng tuổi: Meiji 0-1 year old INFANT FORMULA	970/2019/YTCCHN-ĐKSP	08/07/2019
4	Sản phẩm dinh dưỡng công thức cho trẻ từ 1 đến 3 tuổi: Meiji 1-3 years old GROWING UP FORMULA EZcube	6838/2020/ĐKSP	19/10/2020
5	Sản phẩm dinh dưỡng công thức cho trẻ từ 1 đến 3 tuổi: Meiji 1-3 years old GROWING UP FORMULA	6841/2020/ĐKSP	19/10/2020

Với các lô hàng nhập khẩu sau ngày 25/04/2021, thông tin nhà nhập khẩu và nhà
phân phối chính thức sản phẩm theo các giấy tiếp nhận đăng ký bản công bố sản phẩm
nêu trên thay đổi như sau:

Nhà nhập khẩu: Công ty TNHH Meiji Food Việt Nam

Địa chỉ: Phòng 9A, tầng 10, tòa nhà TNR, số 54A Nguyễn Chí Thanh, Q. Đống
Đa, TP. Hà Nội

Nhà phân phối chính thức: Công ty Cổ Phần Sóng Thần Hà Nội

Địa chỉ: Số 26/26 Vương Thừa Vũ, Q. Thanh Xuân, TP. Hà Nội



Công ty chúng tôi xin giữ nguyên các thông tin khác của sản phẩm như đã đăng ký và thông báo tại Quý Chi Cục.

Công ty chúng tôi cam kết chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác và trung thực của nội dung thông báo này.

Xin chân thành cảm ơn!

Nơi nhận:

- Như K/g;
- Lưu: VT.



GIÁM ĐỐC
Đỗ Công Luận



Số: .05./2024/TB-STHN

Hà Nội, ngày 30 tháng 07 năm 2024

THÔNG BÁO

THAY ĐỔI THIẾT KẾ NHÃN CHÍNH SẢN PHẨM

CHI CỤC AN TOÀN VSTP HÀ NỘI
CÔNG VĂN ĐẾN
Số.....2047..
Ngày 31 tháng 7 năm 2024

Kính gửi: CHI CỤC AN TOÀN VỆ SINH THỰC PHẨM HÀ NỘI

Công ty Cổ phần Sóng Thần Hà Nội xin gửi lời chào trân trọng tới Quý Chi Cục và xin gửi thông báo thay đổi thiết kế nhãn chính của các sản phẩm đã được cấp giấy tiếp nhận đăng ký bản công bố sản phẩm tại Quý Chi Cục như sau:

STT	Tên sản phẩm	Giấy tiếp nhận đăng ký bản công bố sản phẩm	Nội dung thay đổi và Thời gian áp dụng
1	Sản phẩm dinh dưỡng công thức cho trẻ từ 0 đến 12 tháng tuổi: Meiji 0-1 year old INFANT FORMULA	Số: 9472/2021/ĐKSP Ngày: 08/02/2021	- Thiết kế mới của nhãn chính như file đính kèm. - Thời gian áp dụng: Thiết kế mới được sử dụng từ các lô hàng có ngày sản xuất từ ngày 01 tháng 08 năm 2024
2	Sản phẩm dinh dưỡng công thức cho trẻ từ 1 đến 3 tuổi: Meiji 1-3 years old GROWING UP FORMULA	Số: 6841/2020/ĐKSP Ngày: 19/10/2020	- Thiết kế mới của nhãn chính như file đính kèm. - Thời gian áp dụng: Thiết kế mới được sử dụng từ các lô hàng có ngày sản xuất từ ngày 01 tháng 08 năm 2024

Căn cứ quy định tại Điểm 4 Điều 8 Nghị định 15/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật an toàn thực phẩm, công ty chúng tôi trân trọng thông báo với Quý Chi Cục về các thay đổi nêu trên.

Công ty xin gửi kèm theo thông báo này các giấy tờ sau:

- Một (01) thiết kế mới của nhãn chính của sản phẩm dinh dưỡng công thức cho trẻ từ 0 đến 12 tháng tuổi: Meiji 0-1 year old INFANT FORMULA.
- Một (01) thiết kế mới của nhãn chính của sản phẩm dinh dưỡng công thức cho trẻ từ 1 đến 3 tuổi: Meiji 1-3 years old GROWING UP FORMULA

Công ty chúng tôi cam kết tên sản phẩm, xuất xứ và thành phần cấu tạo của các sản phẩm nêu trên không thay đổi.

Công ty chúng tôi xin giữ nguyên các thông tin khác của sản phẩm như đã đăng ký và thông báo tại Quý Chi Cục.

Xin trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- Như K/g;
- Lưu: VT.



INFANT FORMULA 800g (ベトナム向け)
P1200W XF404

Since lactogenic infant formula in Japan in 1973, Meiji has continued to make innovation in the field of infant nutrition research and manufacturing technology. As a result, we have developed a new infant formula for infants and children at each stage of growth. Since 1972, we have succeeded in developing infant formula that is suitable for infants at each stage of growth and nutritional design of more than 200,000 infants to confirm appropriate nutritional design, and we have published 14 papers, including in international journals. Based on the results of our research, this product contains the nutritional components suitable for newborns.

[illegible]

● To maintain sanitation and freshness, please keep the tin tightly closed and store the tin in a clean, dry and cool place before and after opening. ● After opening the tin, use the contents as soon as possible (within one month). ● After using the spoon, please keep it in a sanitary condition. Do not put it back into the tin.

● To enjoy after feeding fully (not depending on weight)

ryoban

Zaidenkan Meiji Co., Ltd.
Locations: 2-2 Kyushu, Chubu-Kyoto, Tokyo, Japan
Sakurayama Meiji Co., Ltd. Sakurai Plant
Address: 1-6 Niimatsugawa Katsukichi City, Saga Prefecture, Japan

How to use the easy cap

- 1 Remove the lid, and place the cap on the end of the tube.
- 2 Remove the tube to the left, and all of the tube to the right.
- 3 Replace the lid, and press down on the three points marked with the arrow.
- 4 When measuring the volume, turn up the lid and leave the spoon with the leveling bar as shown in the diagram.

*Per 100 g of product

Net 800 g

Meili Co., Ltd.

meiji
INFANT FORMULA

MADE IN JAPAN

DHA ARA
100 mg* 100 mg*

FOS, Lactadherin
α-1a.5 Nucleotides

*Per 100 g of product

Net 800 g

Meili Co., Ltd.

Easy Measuring
Quick Dissolving

[illegible][illegible]

0077-0539

2024.02.12
PDF校正(1回目)

GROWING UP FORMULA 800g (ベトナム向け)
P1200W XF404

V205

meiji 1~3 years old GROWING UP FORMULA

Since launching infant formula in Japan in 1923, Meiji has continued to make advances in the field of infant nutrition research. We have been able to develop new products that support healthy growth and development at each stage of growth. Since 1972, we have researched the growth and nutritional intake of more than 200,000 infants to confirm appropriate nutritional design, and we have published 14 papers, including in international journals. This product is a growing up formula designed to provide the nutritional support required for the growth of children aged between 1-3 years. Use in combination with baby food and other solid foods.

Nutritional Support

- Provides iron that is difficult for young children to get from foods.
- Provides 100% support of calcium which is necessary for the formation of teeth and bones.
- Adds DHA which is important for brain development in young children.
- Provides 70% support for 16 kinds of vitamins and minerals important for young children's growth.
- Contains lactoferrin which helps regulate the immune system.
- Contains both nucleotides and nucleoside-deoxy nucleosides.
- Contains two types of nucleotides that improve the immune system.

*Percentage of "Recommended Nutrient Intakes, Vitamin and mineral requirements in human nutrition, SECOND EDITION (WHO, 2004) (for 1-3 yrs)

		Iron Calcium Iodine Vitamin A	
100%	70%	Vitamin B ₁ Vitamin B ₂ Vitamin B ₆ Vitamin B ₁₂ Vitamin C	Vitamin E Vitamin D
Biotin	Folic acid	Pantoic acid	Vitamin K

Feeding guide

Age	Quantity per feeding		Recommended feedings per day
	Number of teaspoons	Total amount per feeding	
1-3 yrs	5	200 ml	2-3

Use the measured spoons in the tin to measure the correct amount of formula powder. ● One level spoon of powder (approximately 5.6 g) makes 60 ml of formula. ● Scoop (fill to the top) and adjust the amount and consistency for feeding as required.

Precautions

Mix only this necessary amount of formula for a single feeding. Dispose of all leftover formula after feeding. ● Never use a microwave oven to prepare or warm formula.

Storage instructions

To maintain sterility and freshness, please keep the tin tightly closed and store the tin in a clean, dry cool place before and after opening. ● Do not refrigerate. After opening, the tin, use the contents as soon as possible (within one month). ● After using the spoon, please keep it in a sanitary condition. Do not put it back into the tin.

Manufacturer: Meiji Co., Ltd. Address: 2-2-1 Nishiochi, Chuo-ku, Tokyo, Japan

Parent: Meiji Co., Ltd. Sales Agent: Address: 1-5 Jindaijima, Kasubara Eng. Services Japan

Manufacturing sites: HFCJ and factory dates (EXP) are indicated on the bottom of the tin.

How to use the easy cup

- 1 Fill the tin and add water to the mark.
- 2 Remove the cap by pulling upwards from the bottom.
- 3 Replace the lid, and press down on the lid to seal the cup.
- 4 When measuring the formula, shake the tin gently to mix the formula evenly. When pouring the formula, pour it slowly from the spout.

4 902705 122925

meiji

1~3 years old

GROWING UP FORMULA

Iron, Calcium

100% support
in 400 ml

MADE IN JAPAN

DHA Vitamin Mineral

Easy Measuring Quick Dissolving

**FOS, Lactadherin
5Nucleotides**

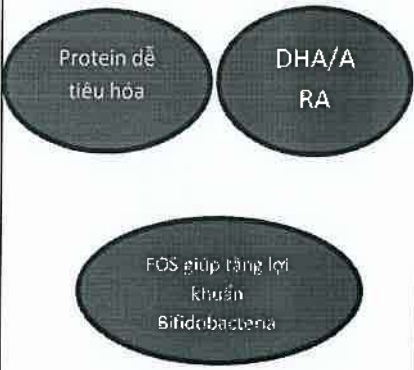
*Percentage of "Recommended Nutrient Intakes,
Vitamin and mineral requirements in human nutrition,
SECOND EDITION (WHO, 2004)" (for 1-3 yrs)

Net 800 g

Mellii Co., Ltd.

**Sản phẩm dinh dưỡng công thức cho trẻ từ 0 đến 12 tháng tuổi: Meiji 0-1 year old
INFANT FORMULA**

Meiji 0-1 year old INFANT FORMULA

	Từ khi ra mắt sản phẩm dinh dưỡng công thức dành cho trẻ sơ sinh tại Nhật Bản vào năm 1923, Meiji đã không ngừng nâng cao các nghiên cứu trong lĩnh vực dinh dưỡng và phát triển công nghệ sản xuất và các công thức đã được thiết lập cho trẻ sơ sinh và trẻ nhỏ tại mỗi giai đoạn phát triển. Từ năm 1972, chúng tôi đã nghiên cứu sự tăng trưởng và lượng hấp thụ dinh dưỡng của hơn 200.000 trẻ sơ sinh để xác nhận thiết kế dinh dưỡng phù hợp, và chúng tôi đã xuất bản 14 bài báo, bao gồm trên cả các tạp chí quốc tế. Dựa trên các kết quả nghiên cứu của chúng tôi, sản phẩm này chứa các thành phần dinh dưỡng phù hợp với sự tăng trưởng của trẻ nhỏ.
---	--

CHÚ Ý QUAN TRỌNG

Sữa mẹ là tốt nhất cho trẻ nhỏ. Tổ chức y tế thế giới khuyến nghị nuôi con bằng sữa mẹ hoàn toàn trong sáu tháng sau sinh. Sự giới thiệu không cần thiết về việc cho ăn bằng bình hoặc thức ăn và các đồ uống khác sẽ có ảnh hưởng tiêu cực tới việc nuôi con bằng sữa mẹ. Sau 6 tháng tuổi, trẻ em nên nhận được một lượng thức ăn phù hợp với độ tuổi trong khi việc nuôi con bằng sữa mẹ tiếp tục tới khi đứa bé được 2 tuổi hoặc hơn. Tham khảo ý kiến của bác sĩ trước khi quyết định sử dụng sản phẩm công thức cho trẻ em hay nếu bạn có khó khăn khi nuôi con bằng sữa mẹ.

CHÚ Ý

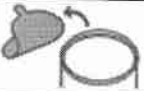
- Khi bạn sử dụng sản phẩm, làm theo hướng dẫn của bác sĩ, chuyên gia sức khỏe hoặc chuyên gia dinh dưỡng của bạn liên quan đến việc sử dụng sản phẩm công thức
- Làm theo các hướng dẫn pha một cách cẩn thận. Việc pha sản phẩm không đúng cách có thể nguy hiểm tới sức khỏe trẻ.
- Chỉ chuẩn bị lượng cần thiết cho một lần ăn và sử dụng càng sớm càng tốt sau khi pha. Bỏ lượng pha thừa sau khi trẻ sử dụng.
- Bổ sung thêm thức ăn khác cho trẻ cùng với sản phẩm này khi trẻ được 6 tháng trở lên
- Không bao giờ sử dụng lò vi sóng để pha hoặc làm ấm sản phẩm công thức.

HƯỚNG DẪN BẢO QUẢN

- Để giữ sản phẩm luôn sạch và tươi, hãy đậy nắp thật chặt và bảo quản ở nơi sạch sẽ, khô ráo, thoáng mát ngay cả trước và sau khi mở hộp.
- Không được bỏ vào tủ lạnh.
- Sau khi mở hộp, cố gắng sử dụng hết càng sớm càng tốt (trong vòng 1 tháng).

- Muỗng đóng sau khi sử dụng hãy bảo quản thật vệ sinh. Vui lòng không bỏ vào trong hộp.

❖ LÀM THẾ NÀO ĐỂ MỞ NẮP DỄ DÀNG

Sử dụng nắp dễ dàng như thế nào			
1	2	3	4
			
Kéo và bỏ dải bảo vệ	Tháo toàn bộ nắp và niêm phong và lấy thìa ra khỏi hộp	Thay nắp và ấn vào 3 điểm đánh dấu "↓" như hình	Khi đóng, mở nắp và san bằng thìa như hình vẽ.

Bảng gợi ý lượng cho ăn				
Trẻ sơ sinh		Chuẩn bị cho một lần cho ăn	Số lần cho ăn trong ngày	
Độ tuổi (tháng)	Cân nặng (kg)	Tổng số lượng sản phẩm (Tổng số muỗng)	Sản phẩm dinh dưỡng	Thức ăn khác
0 – 1/2	3.0	80 ml (4)	7	-
1/2 – 1	3.8	80 ml (4) - 120 ml (6)	7	-
1 – 3	5.3	120 ml (6) – 160 ml (8)	6	-
3 – 5	6.8	200 ml (10)	5	-
5 – 7	7.7	200 ml (10)	5	1
7 – 9	8.3	200 ml (10)	5	2
9 – 12	8.8	200 ml (10)	5	3

- Sử dụng muỗng kèm theo trong hộp để đo lượng pha một cách chính xác
- Một muỗng (xấp xỉ 2.7g) pha được 20ml
- Xin tham khảo bảng và điều chỉnh lượng và số lần ăn theo nhu cầu
- Điều chỉnh lượng cho trẻ sử dụng sau khi cho ăn thức ăn trẻ em, phụ thuộc vào quá trình tập ăn.

Nhà sản xuất: Meiji Co., Ltd

Địa chỉ: 2-2-1 Kyobashi, Chuo-ku, Tokyo, Nhật Bản

Nhà máy sản xuất: Meiji Co., Ltd. Nhà máy Saitama

Địa chỉ: 1-5, Minamisakae, Kasukabe city, Saitama, Nhật Bản

Ngày sản xuất (MFG) và ngày hết hạn (EXP) được ghi dưới đáy hộp.



Preparation

1

Rửa tay thật kỹ trước khi pha. Đảm bảo dụng cụ pha phải được vệ sinh sạch sẽ và được tiệt trùng bằng nước đun sôi

2

Dùng muỗng trong hộp để đo đúng chính xác lượng cần thiết, sau đó cho vào bình pha đã được tiệt trùng và khô.

3

Rót nước sôi đã để nguội (từ 70 độ C trở lên) vào bình pha khoảng 2/3 lượng pha đã hướng dẫn trên nhãn, chú ý cẩn thận để tránh bị bỏng. Đậy nắp bình lại, lắc nhẹ (xoay tròn) cho đến khi tan hoàn toàn

4

Thêm nước nóng vừa đủ lượng nước chỉ định. Đậy nắp bình lại, lắc nhẹ, tráng qua nước lạnh để làm nguội bớt. Khi cho trẻ bú, hãy đảm bảo là nhiệt độ gần bằng nhiệt độ cơ thể

THÔNG TIN DINH DƯỠNG

		Trên 100g bột	Trên 100ml			Trên 100g bột	Trên 100ml
Năng lượng	kcal	506	68	Biotin	µg	12	1.6
	kJ	2118	286	Các Khoáng chất			
Protein	g	11.1	1.5	Sắt	mg	6.0	0.81
α-Lactalbumin (α-La)	g	1.0	0.14	Canxi	mg	380	51
β-Lactoglobulin	g	0.83	0.11	Phốt pho	mg	210	28
Tổng chất béo	g	26.1	3.5	Magiê	mg	40	5.4
Axit Linoleic	mg	3600	490	Natri	mg	140	19
Axit α- Linolenic	mg	430	58	Clorid (clorua)	mg	310	42
Axit Docosahexaenoic (DHA)	mg	100	14	Kali	mg	490	66
Axit Arachidonic (ARA)	mg	100	14	Mangan	µg	30	4.1
Tổng Carbohydrate	g	57.7	7.8	Iod	µg	70	9.5
Fructooligosaccharides (FOS)	g	2.0	0.27	Selen	µg	10.4	1.4
Các Vitamin				Đồng	µg	320	43
Vitamin A	µg RE	390	53	Kẽm	mg	3.0	0.41
Vitamin D ₃	µg	6.5	0.88	Khác			
Vitamin E	mg α-TE	6.2	0.84	Cholin	mg	60	8.1
Vitamin K	µg	25	3.4	Myo-Inositol	mg	90	12
Vitamin B ₁	µg	400	54	Lactadherin	mg	25	3.4

Vitamin B ₂	µg	600	81	Phospholipids sữa	mg	260	35
Niacin	µg	3000	405	β-Carotene	µg	70	9.5
Vitamin B ₆	µg	300	41	Cholesterol	mg	74	10
Vitamin B ₁₂	µg	2.0	0.27	Taurin	mg	28	3.8
Axit Pantothenic	µg	4300	581	Nucleotides	mg	14	1.9
Axit folic	µg	100	14	L-Carnitin	mg	10	1.4
Vitamin C	mg	70	9.5				

• **Thành phần:**

Lactose, Chất béo tổng hợp (mỡ heo, dầu đậu nành, dầu dừa, dầu cá tinh luyện, Axit Arachidonic, Cholesterol), Đạm whey cô đặc, Canxi Caseinat, Đạm whey khử khoáng cô đặc, Fructooligosaccharides, Bột buttermilk, Dextrin, Bột sữa tách kem, Canxi photphat, Magiê clorua, Canxi cacbonat, Kali clorua, Kali cacbonat, Vitamin C, Inositol, Natri clorua, Taurine, Ferric pyrophotphat, Canxi clorua, Vitamin E, Kẽm sunfat, Disodium 5' -cytidylate, Canxi pantotenat, Disodium 5' -uridylate, Nicotinamid, L-Carnitine, Disodium 5' -inosinate, Disodium 5'-guanylate, 5'-Adenylic acid, Đồng sunfat, Vitamin A, Vitamin B1, Vitamin B2, Vitamin B6, β-Carôten, Axit folic, Mangan sunfat, Kali iotua, Vitamin K1, Biotin, Vitamin D3, Natri sêlênit, Vitamin B12.

CHỨNG NHẬN CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH THUẬT QUỐC TẾ NAM HÀ NỘI

Địa chỉ: Số 26/365 Phố Vọng, Phường Đồng Tâm, Quận Hai Bà Trưng, Thành Phố Hà Nội

Email: tuvannamhanoi@gmail.com

ĐT: 024.36280340 / 0942.942.822

CHỨNG NHẬN BẢN DỊCH

Hôm nay, ngày 18 tháng 07 năm 2024 (Ngày mười tám, tháng bảy, năm hai nghìn không trăm hai mươi tư)

Tại trụ sở Văn phòng Công ty cổ phần Dịch thuật Quốc tế Nam Hà Nội.

- * Bản dịch này được Cộng tác viên Phiên dịch của Công ty cổ phần Dịch thuật Quốc tế Nam Hà Nội, đã dịch chính xác văn bản trên từ tiếng Anh đính kèm sang tiếng Việt.
- * Nội dung của bản dịch chính xác, phù hợp và đúng với bản chính, không vi phạm pháp luật, không trái với đạo đức xã hội;
- * Văn bản chứng nhận này được lập thành 2 bản chính, mỗi bản gồm tờ, trang.

Số bản dịch: 2614 Quyển số: 01.2024 XN/BD-NHN

TỔNG GIÁM ĐỐC



TỔNG GIÁM ĐỐC
Lại Mạnh Trường

meiji 1.3 year-old GROWING UP FORMULA

Since launching infant formula in Japan in 1923, Meiji has continued to make advances in the field of infant nutrition research and manufacturing technology development and has supplied formula designed for infants and children at each growth stage. Since 1972, we have researched the growth and nutritional intake of more than 200,000 infants. This product is a growing up formula designed to provide the nutritional requirements required for the growth of children aged between 1-3 years. Use in combination with baby food and other solid foods.

- Provides more than 10 times the amount of vitamin A than is necessary for the formation of tooth and bones.
- Adds DHA which is important for brain development in young children.
- Provides 70% support for 16 kinds of different and essential amino acids.
- Contains 100% natural growth factors (vitamins) for optimal development.
- Contains 100% natural growth factors that has an absolute effect on growth.
- Contains the types of unsaturated fat (omega-3 fatty acids) for the nervous system.
- Percentage of "Recommended Nutrient Intakes, Vitamins and mineral requirements in human nutrition, SECOND EDITION (WHO, 2004)" (for 1-3 years)

Precautions

- Only use the necessary amount of formula for a single feeding. Dispose of any remaining formula. **Do not use microwave oven to prepare or warm formula.**
- To maintain sanitation and freshness, please keep the tin tightly closed after each use. Do not open the tin and place bacteria and other germs into the formula.
- After using the formula, wash the spoon, etc. with warm water and sterilize with boiling water (once a month).
- After using the spoon, please keep it in a sanitary condition. Do not put it back into the tin.

Storage and Shelf Life

Store in a cool, dry place. Shelf life: 12 months from the date of manufacture. Meiji Nutrition Co., Ltd. Address: 2-2-1, Kojimachi, Chiyoda-ku, Tokyo, Japan. Factory: Meiji Co., Ltd. Sakuma plant Address: 1-1, Minamimachi, Tenri-shi, Nara Prefecture, Japan

How to use the easy cup

1. Add the water to the cup.
2. Add the formula to the cup.
3. Shake the cup to mix the formula and water.
4. Feed the child with the cup.

Put the cap on the cup and shake the cup to mix the formula and water. The cap is not to be used for feeding.

meiji

GROWING UP FORMULA

1~3 years old

Iron, Calcium
100%* Support
 In 400 ml

MADE IN JAPAN

DHA Vitamin Mineral

Easy Measuring
Quick Dissolving

FOS, Lactadherin[®]
5 Nucleotides

Net 800 g

Percentage of "Recommended Nutrient Intakes, Vitamin and mineral" by the Japanese Ministry of Health, SECOND EDITION (WHO, 2004) (for 1-3 years old)

[illegible]

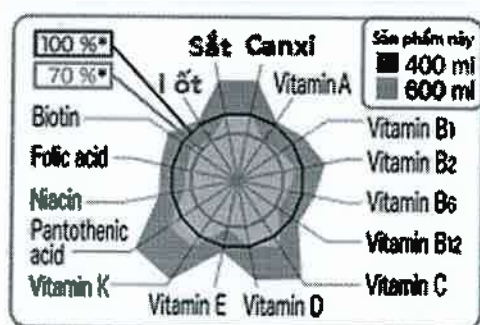
SẢN PHẨM DINH DƯỠNG CÔNG THỨC CHO TRẺ TỪ 1 ĐẾN 3 TUỔI

meiji 1-3 years old GROWING UP FORMULA

Meiji 1-3 years old GROWING UP FORMULA

Từ khi ra mắt sản phẩm dinh dưỡng công thức dành cho trẻ sơ sinh tại Nhật Bản vào năm 1923, Meiji đã không ngừng nâng cao các nghiên cứu trong lĩnh vực dinh dưỡng và phát triển công nghệ sản xuất và các công thức đã được thiết lập cho trẻ sơ sinh và trẻ nhỏ tại mỗi giai đoạn phát triển. Từ năm 1972, chúng tôi đã nghiên cứu sự tăng trưởng và lượng hấp thụ dinh dưỡng của hơn 200.000 trẻ sơ sinh để xác nhận thiết kế dinh dưỡng phù hợp, và chúng tôi đã xuất bản 14 bài báo, bao gồm trên cả các tạp chí quốc tế. Sản phẩm này là sản phẩm dinh dưỡng công thức dành cho tăng trưởng được thiết kế để hỗ trợ dinh dưỡng cần thiết cho sự phát triển của trẻ ở độ tuổi giữa 1-3 tuổi. Sử dụng kết hợp với thức ăn của trẻ và những thức ăn ở thể rắn khác.

HỖ TRỢ DINH DƯỠNG



* Phần trăm của "Nhu cầu dinh dưỡng khuyến nghị, các yêu cầu vitamin và khoáng chất trong dinh dưỡng của con người PHIÊN BẢN THỨ 2 (WHO, 2004)" (cho 1-3 tuổi)

- Bổ sung sắt, trẻ nhỏ thường khó lấy được sắt từ bữa ăn.
- Cung cấp 100% canxi mà là chất cần thiết cho sự hình thành của răng và xương.
- Bổ sung DHA, DHA quan trọng cho sự phát triển não của trẻ nhỏ.
- Cung cấp 70% của 16 loại vitamin và khoáng chất là chất quan trọng cho sự phát triển của trẻ nhỏ.
- Bổ sung FOS, FOS giúp cân bằng môi trường đường ruột.
- Bổ sung lactadherin, lactadherin có chức năng chống nhiễm trùng.
- Bổ sung năm loại nucleotides, các chất giúp cải thiện hệ thống miễn dịch.

ĐỊNH LƯỢNG PHA

Tuổi	Lượng pha (trong 1 bình)		Lượng khuyến khích dùng/ngày
	Số muỗng gạt	Lượng pha	
1-3 tuổi	5 muỗng	200ml	2 -3

- Sử dụng muỗng kèm theo trong hộp để đo lượng pha một cách chính xác
- Một muỗng (xấp xỉ 5.6 g) pha được 40ml
- Xin tham khảo bảng và điều chỉnh lượng và số lần ăn theo nhu cầu

⚡ CHÚ Ý QUAN TRỌNG

- Chỉ lấy một lượng pha cần thiết cho một lần ăn. Bỏ đi tất cả phần dư còn lại sau khi ăn.
- Không bao giờ sử dụng lò vi sóng để chuẩn bị hoặc làm ấm sản phẩm

⚡ HƯỚNG DẪN BẢO QUẢN

- Để giữ sản phẩm luôn sạch và tươi, hãy đậy nắp thật chặt và bảo quản ở nơi sạch sẽ, khô ráo, thoáng mát ngay cả trước và sau khi mở hộp.
- Không được bỏ vào tủ lạnh.
- Sau khi mở hộp, cố gắng sử dụng hết càng sớm càng tốt (trong vòng 1 tháng).
- Muốn đông sau khi sử dụng hãy bảo quản thật vệ sinh. Vui lòng không bỏ vào trong hộp.

Nhà sản xuất: Meiji Co., Ltd.

Địa chỉ: 2-2-1, Kyobashi, Chuo-ku, Tokyo, Nhật Bản

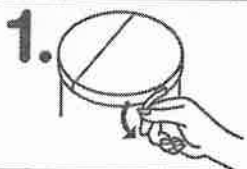
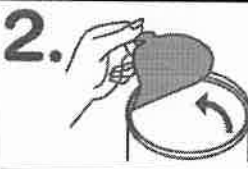
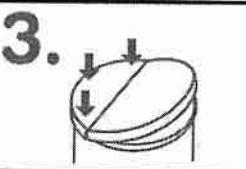
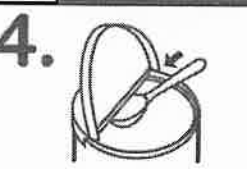
Cơ sở sản xuất: Meiji Co., Ltd. Nhà máy Saitama

Địa chỉ: 1-5 Minamisakae, thành phố Kasukabe, Saitama,

Nhật Bản

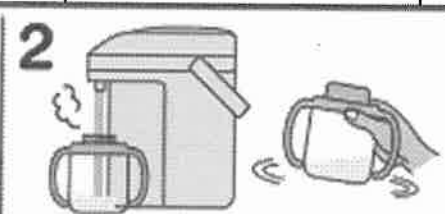
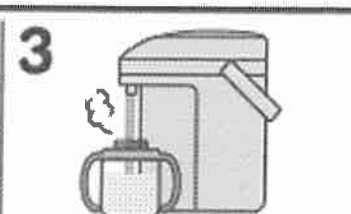
Ngày sản xuất (MFG) và ngày hết hạn (EXP) được thể hiện ở đáy hộp.

⚡ LÀM THẾ NÀO ĐỂ MỞ NẮP DỄ DÀNG

Sử dụng nắp dễ dàng như thế nào			
			
Kéo và bỏ dải bảo vệ	Tháo toàn bộ nắp và niêm phong và lấy thìa ra khỏi hộp	Thay nắp và ấn vào 3 điểm đánh dấu "↓" như hình	Khi đông sữa, mở nắp và san bằng thìa như hình vẽ.

⚡ Trọng lượng tịnh: 800g

⚡ HƯỚNG DẪN CÁCH PHA

Chuẩn bị		
		
Định lượng chính xác lượng bột theo yêu cầu bằng cách sử dụng thìa đi kèm và cho vào bình chứa sạch (bình hoặc cốc).	Đổ nước sôi để nguội đến khoảng 50°C vào bình với lượng bằng 2/3 chỉ định, chú ý để không bị bỏng và lắc đều cho đến khi bột tan hoàn toàn.	Thêm nước sôi vừa đủ lượng nước chỉ định, khuấy đều. Khi cho trẻ dùng, hãy đảm bảo nhiệt độ pha gần bằng nhiệt độ cơ thể.

THÔNG TIN DINH DƯỠNG

		100g bột	100ml			100g bột	100ml
Năng lượng	kcal	459	64	Axit Pantothenic	µg	4400	616
	kJ	1927	270	Axit folic	µg	210	29
Protein	g	13.9	1.9	Vitamin C	mg	63	8.8
Lactadherin	mg	10	1.4	Biotin	µg	12	1.07
Chất béo	g	18.0	2.5	Khoáng chất			
Axit béo bão hòa	g	3.9	0.55	Sắt	mg	8.6	1.2
Axit béo chuyển hóa	g	0	0	Canxi	mg	900	126
Axit Linoleic	g	2.6	0.36	Phot pho	mg	450	63
Axit α- Linolenic	mg	410	57	Magiê	mg	60	8.4
AxitDocosaehaenoic(DHA)	mg	70	9.8	Natri	mg	200	28
Carbohydrate	g	61.2	8.6	Clorua	mg	450	63
Fructooligosaccharides (FOS)	g	1.9	0.27	Kali	mg	790	111
Vitamin				I ốt	µg	115	16
Vitamin A	µg RE	500	70	Selen	µg	10	1.4
Vitamin D	µg	9.0	1.3	Đồng	µg	320	45
Vitamin E	mg α-TE	6.5	0.91	Kẽm	mg	4.0	0.56
Vitamin K	µg	32	4.5	Khác			
Vitamin B ₁	µg	700	98	Phospholipids sữa	mg	340	48
Vitamin B ₂	µg	800	112	β-Carotene	µg	100	14
Niacin	µg NE	8600	1204	Taurine	mg	33	4.6
Vitamin B ₆	µg	700	98	Nucleotides	mg	14	2.0
Vitamin B ₁₂	µg	1.2	0.17				

THÀNH PHẦN:

Lactose, Bột sữa tách kem, Bột buttermilk, Dầu thực vật tinh luyện (dầu hướng dương giàu oleic, dầu hạt cải, dầu đậu nành, dầu cò, dầu cò olein hóa), Đạm whey khử muối, Fructooligosaccharides, Đạm whey cô đặc, Đạm whey thủy phân cô đặc, Dextrin, Dầu cá tinh luyện (có chứa DHA), Taurine, Nucleotides (Disodium 5' -cytidylate, Disodium 5' -uridylate, Disodium 5' -inosinate, Disodium 5'-guanylate, 5'- Adenylic acid), Men, Chất khoáng (Canxi cacbonat, Canxi phosphat, Kali cacbonat, Magie clorua, Ferric pyrophosphat, Natri phosphat, Kẽm sunfat, Kali phosphat, Đồng sunfat, Kali iotua), Vitamin (Vitamin C, Nicotinamid, Vitamin E, Canxi pantothenat, Vitamin B₆, Vitamin B₁, Vitamin A, Acid Folic, β-Caroten, Vitamin K₁, Vitamin B₂, Vitamin D₃, Biotin, Vitamin B₁₂).

CHỨNG NHẬN CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH THUẬT QUỐC TẾ NAM HÀ NỘI

Địa chỉ: Số 26/365 Phố Vọng, Phường Đồng Tâm, Quận Hai Bà Trưng, Thành Phố Hà Nội

Email: tuvannamhanoi@gmail.com

ĐT: 024.36280340 / 0942.942.822

CHỨNG NHẬN BẢN DỊCH

Hôm nay, ngày 18 tháng 07 năm 2024 (Ngày mười tám, tháng bảy, năm hai nghìn không trăm hai mươi tư)

Tại trụ sở Văn phòng Công ty cổ phần Dịch thuật Quốc tế Nam Hà Nội.

- * Bản dịch này được Cộng tác viên Phiên dịch của Công ty cổ phần Dịch thuật Quốc tế Nam Hà Nội, đã dịch chính xác văn bản trên từ tiếng Anh đính kèm sang tiếng Việt.
- * Nội dung của bản dịch chính xác, phù hợp và đúng với bản chính, không vi phạm pháp luật, không trái với đạo đức xã hội;
- * Văn bản chứng nhận này được lập thành 2 bản chính, mỗi bản gồm tờ, trang.

Số bản dịch: 2613 Quyền số: 01.2024 XN/BD-NHN

TỔNG GIÁM ĐỐC

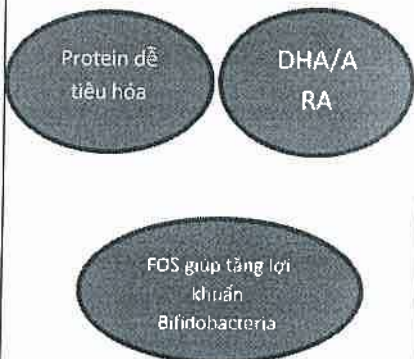


TỔNG GIÁM ĐỐC

Lại Mạnh Trường

**Sản phẩm dinh dưỡng công thức cho trẻ từ 0 đến 12 tháng tuổi: Meiji 0-1 year old
INFANT FORMULA**

✦ Meiji 0-1 year old INFANT FORMULA

	Từ khi ra mắt sản phẩm dinh dưỡng công thức dành cho trẻ sơ sinh tại Nhật Bản vào năm 1923, Meiji đã không ngừng nâng cao các nghiên cứu trong lĩnh vực dinh dưỡng và phát triển công nghệ sản xuất và các công thức đã được thiết lập cho trẻ sơ sinh và trẻ nhỏ tại mỗi giai đoạn phát triển. Từ năm 1972, chúng tôi đã nghiên cứu sự tăng trưởng và lượng hấp thụ dinh dưỡng của hơn 200.000 trẻ sơ sinh để xác nhận thiết kế dinh dưỡng phù hợp, và chúng tôi đã xuất bản 14 bài báo, bao gồm trên cả các tạp chí quốc tế. Dựa trên các kết quả nghiên cứu của chúng tôi, sản phẩm này chứa các thành phần dinh dưỡng phù hợp với sự tăng trưởng của trẻ nhỏ.
---	--

✦ CHÚ Ý QUAN TRỌNG

Sữa mẹ là tốt nhất cho trẻ nhỏ. Tổ chức y tế thế giới khuyến nghị nuôi con bằng sữa mẹ hoàn toàn trong sáu tháng sau sinh. Sự giới thiệu không cần thiết về việc cho ăn bằng bình hoặc thức ăn và các đồ uống khác sẽ có ảnh hưởng tiêu cực tới việc nuôi con bằng sữa mẹ. Sau 6 tháng tuổi, trẻ em nên nhận được một lượng thức ăn phù hợp với độ tuổi trong khi việc nuôi con bằng sữa mẹ tiếp tục tới khi đứa bé được 2 tuổi hoặc hơn. Tham khảo ý kiến của bác sĩ trước khi quyết định sử dụng sản phẩm công thức cho trẻ em hay nếu bạn có khó khăn khi nuôi con bằng sữa mẹ.

✦ CHÚ Ý

- Khi bạn sử dụng sản phẩm, làm theo hướng dẫn của bác sĩ, chuyên gia sức khỏe hoặc chuyên gia dinh dưỡng của bạn liên quan đến việc sử dụng sản phẩm công thức
- Làm theo các hướng dẫn pha một cách cẩn thận. Việc pha sản phẩm không đúng cách có thể nguy hiểm tới sức khỏe trẻ.
- Chỉ chuẩn bị lượng cần thiết cho một lần ăn và sử dụng càng sớm càng tốt sau khi pha. Bỏ lượng pha thừa sau khi trẻ sử dụng.
- Bổ sung thêm thức ăn khác cho trẻ cùng với sản phẩm này khi trẻ được 6 tháng trở lên
- Không bao giờ sử dụng lò vi sóng để pha hoặc làm ấm sản phẩm công thức.

✦ HƯỚNG DẪN BẢO QUẢN

- Để giữ sản phẩm luôn sạch và tươi, hãy đậy nắp thật chặt và bảo quản ở nơi sạch sẽ, khô ráo, thoáng mát ngay cả trước và sau khi mở hộp.
- Không được bỏ vào tủ lạnh.
- Sau khi mở hộp, cố gắng sử dụng hết càng sớm càng tốt (trong vòng 1 tháng).

- Muỗng đóng sau khi sử dụng hãy bảo quản thật vệ sinh. Vui lòng không bỏ vào trong hộp.

🔧 LÀM THẾ NÀO ĐỂ MỞ NẮP DỄ DÀNG

Sử dụng nắp dễ dàng như thế nào			
1	2	3	4
			
Kéo và bỏ dải bảo vệ	Tháo toàn bộ nắp và niêm phong và lấy thìa ra khỏi hộp	Thay nắp và ấn vào 3 điểm đánh dấu "↓" như hình	Khi đóng, mở nắp và san bằng thìa như hình vẽ.

Bảng gợi ý lượng cho ăn				
Trẻ sơ sinh		Chuẩn bị cho một lần cho ăn	Số lần cho ăn trong ngày	
Độ tuổi (tháng)	Cân nặng (kg)	Tổng số lượng sản phẩm (Tổng số muỗng)	Sản phẩm dinh dưỡng	Thức ăn khác
0 – 1/2	3.0	80 ml (4)	7	-
1/2 – 1	3.8	80 ml (4) - 120 ml (6)	7	-
1 – 3	5.3	120 ml (6) – 160 ml (8)	6	-
3 – 5	6.8	200 ml (10)	5	-
5 – 7	7.7	200 ml (10)	5	1
7 – 9	8.3	200 ml (10)	5	2
9 – 12	8.8	200 ml (10)	5	3

- Sử dụng muỗng kèm theo trong hộp để đo lường pha một cách chính xác
- Một muỗng (xấp xỉ 2.7g) pha được 20ml
- Xin tham khảo bảng và điều chỉnh lượng và số lần ăn theo nhu cầu
- Điều chỉnh lượng cho trẻ sử dụng sau khi cho ăn thức ăn trẻ em, phụ thuộc vào quá trình tập ăn.

Nhà sản xuất: Meiji Co., Ltd

Địa chỉ: 2-2-1 Kyobashi, Chuo-ku, Tokyo, Nhật Bản

Nhà máy sản xuất: Meiji Co., Ltd. Nhà máy Saitama

Địa chỉ: 1-5, Minamisakae, Kasukabe city, Saitama, Nhật Bản

Ngày sản xuất (MFG) và ngày hết hạn (EXP) được ghi dưới đáy hộp.

7

14



Preparation

1

Rửa tay thật kỹ trước khi pha. Đảm bảo dụng cụ pha phải được vệ sinh sạch sẽ và được tiệt trùng bằng nước đun sôi

2

Dùng muỗng trong hộp để đong chính xác lượng cần thiết, sau đó cho vào bình pha đã được tiệt trùng và khô.

3

Rót nước sôi đã để nguội (từ 70 độ C trở lên) vào bình pha khoảng 2/3 lượng pha đã hướng dẫn trên nhãn, chú ý cẩn thận để tránh bị bỏng. Đậy nắp bình lại, lắc nhẹ (xoay tròn) cho đến khi tan hoàn toàn

4

Thêm nước nóng vừa đủ lượng nước chỉ định. Đậy nắp bình lại, lắc nhẹ, tráng qua nước lạnh để làm nguội bớt. Khi cho trẻ bú, hãy đảm bảo là nhiệt độ gần bằng nhiệt độ cơ thể

THÔNG TIN DINH DƯỠNG

		Trên 100g bột	Trên 100ml			Trên 100g bột	Trên 100ml
Năng lượng	kcal	506	68	Biotin	µg	12	1.6
	kJ	2118	286	Các Khoáng chất			
Protein	g	11.1	1.5	Sắt	mg	6.0	0.81
α-Lactalbumin (α-La)	g	1.0	0.14	Canxi	mg	380	51
β-Lactoglobulin	g	0.83	0.11	Phot pho	mg	210	28
Tổng chất béo	g	26.1	3.5	Magiê	mg	40	5.4
Axit Linoleic	mg	3600	490	Natri	mg	140	19
Axit α- Linolenic	mg	430	58	Clorid (clorua)	mg	310	42
Axit Docosahexaenoic (DHA)	mg	100	14	Kali	mg	490	66
Axit Arachidonic (ARA)	mg	100	14	Mangan	µg	30	4.1
Tổng Carbohydrate	g	57.7	7.8	Iod	µg	70	9.5
Fructooligosaccharides (FOS)	g	2.0	0.27	Selen	µg	10.4	1.4
Các Vitamin				Đồng	µg	320	43
Vitamin A	µg RE	390	53	Kẽm	mg	3.0	0.41
Vitamin D ₃	µg	6.5	0.88	Khác			
Vitamin E	mg α-TE	6.2	0.84	Cholin	mg	60	8.1
Vitamin K	µg	25	3.4	Myo-Inositol	mg	90	12
Vitamin B ₁	µg	400	54	Lactadherin	mg	25	3.4

		Trên 100g bột	Trên 100ml			Trên 100g bột	Trên 100ml
Vitamin B ₂	µg	600	81	Phospholipids sữa	mg	260	35
Niacin	µg	3000	405	β-Carotene	µg	70	9.5
Vitamin B ₆	µg	300	41	Cholesterol	mg	74	10
Vitamin B ₁₂	µg	2.0	0.27	Taurin	mg	28	3.8
Axit Pantothenic	µg	4300	581	Nucleotides	mg	14	1.9
Axit folic	µg	100	14	L-Carnitin	mg	10	1.4
Vitamin C	mg	70	9.5				

• **Thành phần:**

Lactose, Chất béo tổng hợp (mỡ heo, dầu đậu nành, dầu dừa, dầu cá tinh luyện, Axit Arachidonic, Cholesterol), Đạm whey cô đặc, Canxi Caseinat, Đạm whey khử khoáng cô đặc, Fructooligosaccharides, Bột buttermilk, Dextrin, Bột sữa tách kem, Canxi photphat, Magiê clorua, Canxi cacbonat, Kali clorua, Kali cacbonat, Vitamin C, Inositol, Natri clorua, Taurine, Ferric pyrophotphat, Canxi clorua, Vitamin E, Kẽm sunfat, Disodium 5' -cytidylate, Canxi pantotenat, Disodium 5' -uridylate, Nicotinamid, L-Carnitine, Disodium 5' -inosinate, Disodium 5'-guanylate, 5'-Adenylic acid, Đồng sunfat, Vitamin A, Vitamin B1, Vitamin B2, Vitamin B6, β-Carôten, Axit folic, Mangan sunfat, Kali iotua, Vitamin K1, Biotin, Vitamin D3, Natri sêlênit, Vitamin B12.

Tôi, Đặng Thị Hiền Mai, CCCD số: 011300000005 do Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 02/03/2022; cam đoan dịch chính xác giấy tờ/ văn bản này từ tiếng Anh sang tiếng Việt.

Người dịch



Đặng Thị Hiền Mai

LỜI CHỨNG CỦA CÔNG CHỨNG VIÊN

Hôm nay, ngày 22 tháng 11 năm 2024 (Ngày hai mươi hai, tháng mười một, năm hai nghìn không trăm hai mươi tư)

Tại Văn phòng Công chứng Nguyễn Huệ, địa chỉ tại số 165 Giảng Võ, phường Cát Linh, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội.

CÔNG CHỨNG VIÊN

Nguyễn Đức Tuấn

Tôi, *Nguyễn Đức Tuấn* - Công chứng viên, trong phạm vi trách nhiệm của mình theo quy định của pháp luật.

CHỨNG NHẬN

- Bản dịch này do bà Đặng Thị Hiền Mai, CCCD số: 011300000005 do Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 02/03/2022, là cộng tác viên phiên dịch của Văn phòng Công chứng Nguyễn Huệ, thành phố Hà Nội, đã dịch từ tiếng Anh sang tiếng Việt .
- Chữ ký trong bản dịch đúng là chữ ký của bà Đặng Thị Hiền Mai;
- Nội dung của bản dịch chính xác, không vi phạm pháp luật, không trái với đạo đức xã hội;
- Văn bản công chứng này được lập thành 2 bản chính, mỗi bản gồm .5.. tờ, .5..trang, lưu một (1) bản tại Văn phòng Công chứng Nguyễn Huệ, thành phố Hà Nội.

Số công chứng: ...27592... Quyền số: 01 /2024 TP/CC-SCC/BD

CÔNG CHỨNG VIÊN



CÔNG CHỨNG VIÊN
Nguyễn Đức Tuấn



meiji

INFANT FORM
P1200W XF404

meiji: 0-1 year old INFANT FORMULA

Since launching infant formula in Japan in 1923, Meiji has continued to make technological development and has supplied formula designed for infants and children at each stage of growth. Since 1972, we have researched the growth and nutritional intake of more than 200,000 infants to confirm the appropriateness of the formula. We have also analyzed 14 papers, including international journals, based on the results of these studies. The formula contains the nutritional components suitable for infant growth.

Suggested preparation table

Infant	Preparation for single feeding		Number of feedings per day	
	Age (Months)	Weight (kg)	Formula (ml)	Water (ml)
0-1	0-1	3.0	80 ml (14)	7
	1-1.5	5.0	120 ml (21)	7
	1.5-3	5.0	160 ml (28)	7
1-2	3-5	6.6	200 ml (35)	5
	5-7	7.7	200 ml (35)	5
	7-9	8.3	200 ml (35)	2
2-3	9-12	8.6	200 ml (35)	5
	12-18	10.0	200 ml (35)	3

● Use the method shown in the table to measure the correct amount of formula powder. ● One level spoon of powder (5g) is equal to 100 ml of water. ● The amount of formula given to the baby after feeding should be adjusted according to the baby's feeding response. ● Adjust the amount of formula given to the baby after feeding based on weight gain and feeding progress.

Manufacturer: Meiji Co., Ltd.
Address: 2-2-1 Nishikubo, Chuo-ku, Tokyo, Japan
Tel: 03-3261-1111
Distributor: Meiji Seika Kaisha, Ltd., Saitama, Japan
Address: 1-5 Nishi-Shinjuku, Shinjuku-ku, Tokyo, Japan
Tel: 03-3261-1111

Manufacturing date (MFG) and expiry date (EXP) are indicated on the bottom of the tin.

How to use the easy cup

1. Pull the tin cap and use the easy cup to scoop the formula powder from the tin.
2. Remove the straw lid and use the straw lid to stir the formula powder in the easy cup.
3. Replace the tin lid and shake the tin to mix the formula powder and water.
4. When measuring the formula, turn up the tin and stir the formula powder in the easy cup.

Important notice

Breast milk is the best for babies. The World Health Organization recommends exclusive breastfeeding for the first 6 months of life. Unnecessary introduction of bottle feeding or other food and drinks will have a negative impact on breastfeeding. After six months of age, infants should receive age-appropriate foods while continuing to breastfeed. Consult your doctor before deciding to use infant formula or if you have difficulty breastfeeding.

Precautions

- When you use this product, follow the instructions of your doctor, health professional or dietitian regarding use of formula.
- Follow the preparation directions carefully. Improperly prepared formula may cause illness.
- Use only the necessary amount of formula for a single feeding and use it as soon as possible after preparation. Dispose of all leftover formula after feeding.
- Supplement with baby food when the baby is 1 year old.
- Do not use a microwave oven to prepare warm formula.

Storage instructions

- To maintain sanitation and freshness, please keep the tin tightly closed and store the tin in a clean, dry and cool place before and after opening.
- Do not refrigerate.
- After opening the tin, use within 1 month.
- After using the spoon, please keep it in a clean, dry and cool place in a sanitary condition. Do not put it back into the tin.

Indicated on the bottom of the tin.

0~1 year old

meiji

INFANT FORMULA

MADE IN JAPAN

DHA 100 mg

ARA 100 mg

100 mg

**FOS, Lactadherin
α-La, 5 Nucleotides**

**Easy Measuring
Quick Dissolving**

Net 800 g

Meiji Co., Ltd.

***Per 100 g of product**

[illegible]

Stamp: CÔNG TY CỔ PHẦN SÔNG THẦN HẢI PHÒNG

GIÁM ĐỐC
Đỗ Công Luận

高橋

日 月 年
日 月 年
日 月 年

★ I11-H0841

C240209-03

販下アーケード遊別タク
PI200W XF04
東洋駒興株式会社

2024.02.12
PDF校正(1回目)